

THÔNG TIN

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu của cơ sở giáo dục đại học
Năm học 2024 - 2025

A. Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu

STT	Nội dung	Tổng Số	Chức danh		Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp		
			Giáo sư	Phó Giáo sư	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác	Hạng III	Hạng II	Hạng I
I	Tổng số	78	01	04	24	48	01	/	/	63	10	05
1	Giảng viên cơ hữu theo ngành											
* Khối ngành VII												
1.	Ngành Thông tin, Thư viện	06			01	05				05	01	
2.	Ngành Bảo tàng	04			02	02				03	01	
3.	Ngành Du lịch	13			04	09				12	01	
4.	Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	10		02	03	05				06	02	02
5.	Ngành kinh doanh xuất bản phẩm	04			01	03				03	01	
6.	Ngành Quản lý văn hóa	12			07	04				09	02	01
7.	Ngành Văn hóa học	17		02	06	09				15		02
8.	Ngành Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam	06				06				04	02	
2	Giảng viên cơ hữu môn chung	06				05	01			06		



Am

B. Công khai thông tin về danh sách chi tiết đội ngũ giảng viên cơ hữu theo khối ngành

STT	Họ Tên	Năm sinh	Giới tính	Chức danh	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành giảng dạy
* Khối ngành VII						
+ Ngành Thông tin - Thư viện						
1.	Trần Hữu Nghĩa	1979	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Thông tin - Thư viện
2.	Lê Thị Xuân Thùy	1978	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Thông tin - thư viện
3.	Trần Thị Trà Vi	1974	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Thông tin - Thư viện
4.	Phạm Thị Quỳnh Hoa	1970	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Thông tin - Thư viện
5.	Nguyễn Mạnh Kiên	1964	Nam	Giảng viên hạng II	ThS	Thông tin - Thư viện
6.	Cao Thanh Phước	1962	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Thông tin - Thư viện
+ Bảo tàng học						
1.	Bùi Thị Hồng Loan	1973	Nữ	Giảng viên hạng III	TS	Bảo tàng học
2.	Phạm Lan Hương	1975	Nữ	Giảng viên hạng II	TS	Bảo tàng học
3.	Nguyễn Đình Thịnh	1982	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Bảo tàng học
4.	Nguyễn Thu Hà	1978	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Bảo tàng học
+ Ngành Du lịch						
1.	Nguyễn Đức Tuấn	1974	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Du lịch
2.	Lê Thế Bắc	1982	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Du lịch
3.	Đỗ Thanh Hương	1975	Nữ	Giảng viên hạng II	TS	Du lịch
4.	Lê Bá vương	1919	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Du lịch

5.	Lê Anh Tuấn	1981	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Du lịch
6.	Nguyễn Thị Việt Nga	1976	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Du lịch
7.	Nguyễn Thị Thúy Ngân	1986	Nữ	Giảng viên hạng III	TS	Du lịch
8.	Nguyễn Thị Minh Ngọc	1978	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Du lịch
9.	Chu Khánh Linh	1983	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Du lịch
10.	Vũ Chi Mai	1975	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Du lịch
11.	Nguyễn Lê Phương Anh	1994	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Luật kinh tế
12.	Cao Trọng Hợp	1983	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và khách sạn
13.	Dương Văn Chăm	1997	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Việt Nam học

+ Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

1.	Nguyễn Thái Hòa	1980	Nam	Giảng viên hạng II	TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
2.	Huỳnh Mẫn Đạt	1978	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
3.	Lâm Nhân	1974	Nam	Giảng viên hạng I	PGS.TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
4.	Nguyễn Thế Dũng	1962	Nam	Giảng viên hạng I	PGS.TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
5.	Vũ Thị Nhung	1986	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
6.	Vũ Văn Nam	1971	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
7.	Nguyễn Thị Xuyên Thoại	1990	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
8.	Lê Thị Thanh Thủy	1971	Nữ	Giảng viên hạng II	TS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
9.	Đặng Khánh Như	1992	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
10.	Nguyễn Thị Hà	1987	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

Aca

+ Ngành kinh doanh xuất bản phẩm						
1.	Trần Thị Quyên	1984	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Kinh doanh xuất bản phẩm
2.	Hoàng Thị Ngân	1989	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Kinh doanh xuất bản phẩm
3.	Nguyễn Ngọc Thanh	1980	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Kinh doanh xuất bản phẩm
4.	Thái Thu Hoài	1975	Nữ	Giảng viên hạng II	TS	Kinh doanh xuất bản phẩm
+ Ngành Quản lý văn hóa						
1.	Nguyễn Chí Bền	1956	Nam	Giảng viên hạng I	GS	Quản lý văn hóa
2.	Trịnh Đăng Khoa	1975	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Quản lý văn hóa
3.	Vũ Thị Phương	1980	Nữ	Giảng viên hạng II	TS	Quản lý văn hóa
4.	Nguyễn Thị Thu Thủy	1975	Nữ	Giảng viên hạng III	TS	Quản lý văn hóa
5.	Nguyễn Hồ Phong	1983	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Quản lý văn hóa
6.	Lê Thị Vương Nguyệt	1976	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản lý văn hóa
7.	Phạm Phương Thùy	1983	Nữ	Giảng viên hạng III	TS	Quản lý văn hóa
8.	Vũ Thị Bích Duyên	1983	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản lý văn hóa
9.	Hoàng Thị Nhung	1979	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản lý văn hóa
10.	Nguyễn Thị Phà Ca	1976	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Quản lý văn hóa
11.	Huỳnh Công Duẩn	1971	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Quản lý văn hóa
12.	Phạm Văn Luân	1967	Nam	Giảng viên hạng II	TS	Quản lý văn hóa
+ Ngành Văn hóa học						
1.	Đào Đồng Điện	1980	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Văn hóa học

2.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	1987	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
3.	Cao Nguyễn Ngọc Anh	1984	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
4.	Nguyễn Đệ	1963	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Văn hóa học
5.	Nguyễn Thanh Hải	1981	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
6.	Trần Lâm Kim Phượng	1989	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
7.	Lưu Thu Huyền	1976	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
8.	Lê Thị Thanh Tâm	1983	Nữ	Giảng viên hạng III	TS	Văn hóa học
9.	Lê Thị Hồng Quyên	1979	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
10.	Đặng Thị Kiều Oanh	1984	Nữ	Giảng viên hạng III	TS	Văn hóa học
11.	Vũ Thị Kim Ngân	1992	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
12.	Huỳnh Nguyễn Phúc Thịnh	1994	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
13.	Vũ Nhật Tân	1981	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
14.	Nguyễn Dương Chân	1987	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Báo chí học
15.	Trần Hoài Anh	1958	Nam	Giảng viên hạng I	PGS.TS	Văn hóa học
16.	Huỳnh Văn Tới	1958	Nam	Nghiên cứu viên hạng I	PGS.TS	Văn hóa học
17.	Trần Thanh Tuấn	1984	Nam	Giảng viên hạng III	TS	Văn hóa học

+ Ngành Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam

1.	Chu Phạm Minh Hằng	1986	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam
2.	Phan Đình Dũng	1968	Nam	Giảng viên hạng II	ThS	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam
3.	Nguyễn Thị Thạch Ngọc	1983	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam

4.	Hứa Sani	1972	Nam	Giảng viên hạng II	ThS	Văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam
5.	Hoàng Ngọc Thùy Trinh	1989	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Việt Nam học
6.	Huỳnh Hoàng Ba	1987	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Văn hóa học
+ Giảng viên cơ hữu môn chung						
1.	Lương Như Ý	1977	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Môn chung
2.	Hà Thị Vân Khanh	1973	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Môn chung
3.	Nguyễn Quốc Hùng	1973	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Môn chung
4.	Nguyễn Hoàng Minh	1969	Nam	Giảng viên hạng III	ThS	Môn chung
5.	Lê Thị Minh Thu	1979	Nữ	Giảng viên hạng III	ThS	Môn chung
6.	Bùi Văn Việt	1975	Nam	Giảng viên hạng III	ĐH	Môn chung

C. Công khai tỷ lệ sinh viên/giảng viên quy đổi

II	Khối ngành	Tỷ lệ Sinh viên/Giảng viên cơ hữu quy đổi
1	Khối ngành VII	3227 SV/ 134,83 Hệ số GV = 23,93 SV/Hệ số GV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG



Lâm Nhân